

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HSST

Ngày: 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bé Em;
2. Bà Nguyễn Thị Trúc Giang.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021, các quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 và số 12/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Dương Hoàng M (MĐ), sinh năm 1996 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TH2, xã TTB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Hoàng C, sinh năm 1969 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1974; Vợ: Mai Thị Thúy V, sinh năm 1998; Con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án:

- Bản án số 14/2014/HSST ngày 26/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

- Bản án số 01/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 23/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 01/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 13/12/2012 bị UBND thành phố Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi “Đua xe trái phép”;

- Ngày 17/10/2017 bị Công an huyện Mỏ Cày Bắc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Ngày 11/01/2021 bị Công an huyện Mỏ Cày Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép” (chưa nộp phạt);

Trong vụ án này, bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre trong vụ án “Trộm cắp tài sản” từ ngày 07/10/2021 cho đến nay. (Có mặt)

** Bị hại:*

Anh Nguyễn Hoài A, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp MĐ, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Thái D, sinh năm 1993; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp HT2, xã HL, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 22/10/2020, bị cáo Dương Hoàng M cùng với Nguyễn Thái D đang ngồi uống rượu tại khu vực gần cầu Hòa Lộc thuộc huyện MCB, tỉnh Bến Tre thì bị cáo M nhận được điện thoại của một đối tượng tên ZP (không rõ họ, tên và địa chỉ) nói bị một người tên HMD (không rõ họ, tên và địa chỉ) đánh nên bị cáo M rủ D đi qua địa bàn thành phố BT, tỉnh Bến Tre tìm HMD để đánh. Bị cáo M điều khiển xe mô tô chở D đi, khi đi D mang theo 01 con dao tự chế cất giấu trong người. Khi qua thành phố BT, tỉnh Bến Tre, cả hai tìm không gặp được HMD nên cùng nhau đi về. Trên đường về, bị cáo M gặp một thanh niên lạ mặt nhờ chuyển hộ cho ZP giỏ gà bên trong có 01 con dao tự chế dài khoảng 01 mét. Bị cáo M lấy con dao ra để cặp bên hông xe rồi tiếp tục chở D về hướng cầu Hàm Luông. Khi đến gần cầu Cái Hiên thuộc ấp PL, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, cả hai gặp Nguyễn Hoài A đang đi bộ trên đường nên dừng lại nói chuyện. Được một lúc, bị cáo M tiếp tục điều khiển xe chở D chạy đi nhưng vừa đi được một đoạn thì bị cáo M nhận được điện thoại của ZP nói Hoài A cũng có tham gia đánh ZP nên kêu bị cáo M đánh Hoài A, bị cáo M đồng ý nên điều khiển xe chở D quay lại đến vị trí Hoài A đang đi rồi rút dao ra chém về phía Hoài A, Hoài A giơ tay trái lên đỡ nên bị thương ở cẳng tay trái, được đưa đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu để cấp cứu và điều trị. Riêng bị cáo M chở D tẩu thoát về huyện MCB, tỉnh Bến Tre đưa giỏ gà và dao tự chế cho ZP rồi cả hai về nhà.

Theo Bảng kết luận giám định pháp y về thương tích số 296-1120/TgT ngày 24/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Hoài A kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái dài 07cm đứt gân, cơ duỗi cổ tay quay, duỗi các ngón, duỗi cổ tay trụ, duỗi ngón cái, gãy hở 1/3 giữa xương trụ.

- Xquang cẳng tay trái: Gãy 1/3/ giữa xương trụ: 10% (Mười phần trăm)

- Phẫu thuật: kết hợp xương trụ bằng nẹp Vis, khâu cơ.

- Hiện:

+ Vết thương lành sẹo, kích thước 6,5cm x 0,2cm: 02% (Hai phần trăm)

+ Nẹp bột cẳng – bàn tay trái.

+ Bàn tay còn sưng, khớp cổ tay và các ngón ta chưa tập vận động được.

* Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc – nhọn gây ra.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 12% (mười hai phần trăm).

Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định, bị hại A và D có yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích nên ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre ra quyết định trưng cầu giám định lại thương tích của Nguyễn Hoài A.

Ngày 06/4/2021, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y về thương tích số 1944/C09B và số 1945/C09B kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Sẹo cẳng tay trái.

- Gãy 1/3 giữa xương trụ trái.

2. Kết luận

Đối chiếu với Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hoài A như sau:

- Sẹo cẳng tay trái: 02% (Áp dụng Chương 8, Mục I.2)

- Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: 10% (Áp dụng Chương 7, Mục 10.1)

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của Nguyễn Hoài A là 12% (mười hai phần trăm).

Thương tích của Nguyễn Hoài A có đặc điểm phù hợp do vật sắc có trọng lượng lớn tác động gây ra.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSTPBT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 (thuộc các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh và hình phạt chính: Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 (thuộc các điểm a, i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Đối với 01 con dao tự chế dài khoảng 01 mét bị cáo M dùng chém bị hại Hoài A không thu hồi được nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

+ Ghi nhận bị cáo M đã cùng với D bồi thường cho bị hại Hoài A số tiền 19.200.000 đồng, hiện bị hại Hoài A không yêu cầu gì thêm.

- Đối với Nguyễn Thái D không đủ căn cứ xác định có đồng phạm với bị cáo M nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đối với đối tượng tên ZP do không xác định được họ, tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bị cáo M khai nhận vào khoảng 19 giờ ngày 22/10/2020, bị cáo cùng với D đang ngồi uống rượu tại khu vực gần cầu Hòa Lộc thuộc huyện MCB, tỉnh Bến Tre thì bị cáo nhận được điện thoại của một đối tượng tên ZP (không rõ họ, tên và địa chỉ) nói bị một người tên HMD (không rõ họ, tên và địa chỉ) đánh nên bị cáo rủ D đi qua địa bàn thành phố BT, tỉnh Bến Tre tìm HMD để đánh nhưng không gặp nên cùng nhau đi về (khi đi D mang theo 01 con dao tự chế cất giấu trong người). Trên đường về, bị cáo gặp một thanh niên lạ mặt nhờ chuyển hộ cho ZP giỏ gà bên trong có 01 con dao tự chế dài khoảng 01 mét, bị cáo lấy con dao ra để cặp bên hông xe rồi tiếp tục chở D về hướng cầu Hàm Luông. Khi đến gần cầu Cái Hiên thuộc ấp PL, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, cả hai gặp Hoài A đang đi bộ trên đường nên dừng lại nói chuyện, rồi tiếp tục điều khiển xe chở D chạy đi. Đi được một đoạn thì bị cáo nhận được điện thoại của ZP nói Hoài A cũng có tham gia đánh ZP và kêu bị cáo đánh Hoài A, Dương cũng kêu là quay lại đánh Hoài A, bị cáo đồng ý nên điều khiển xe chở D quay lại đến vị trí Hoài A đang đi rồi rút dao ra chém về phía Hoài A, Hoài A giơ tay trái lên đỡ nên bị thương ở cẳng tay trái, được đưa đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu để cấp cứu và điều trị. Riêng bị cáo chở D tẩu thoát về huyện MCB, tỉnh Bến Tre đưa giỏ gà và dao tự chế cho ZP rồi cả hai về nhà. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định, không khiếu nại gì đối với hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thái D trình bày: Ngày 22/10/2020, anh có cùng đi với bị cáo M từ huyện MCB đến thành phố BT với mục đích tìm HMD để đánh nhau nhưng không gặp nên quay về. Đi được một đoạn thì ZP điện thoại cho bị cáo M nói gì thì anh không biết. Sau đó, bị cáo M quay xe lại và dùng dao chém anh Hoài A 01 cái trúng vào tay anh Hoài A gây thương tích. Anh không có tham gia đánh, chém anh Hoài A. Anh thấy gia đình bị cáo M khó khăn nên có hỗ trợ bồi thường cho anh Hoài A với số tiền 9.200.000 đồng. Khoản tiền này anh tự nguyện nộp, không yêu cầu gì đối với bị cáo M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại, bị cáo M không có ý kiến gì, Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt bị hại. Xét thấy, bị hại đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác, kết quả thực nghiệm điều tra, kết quả giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng vào khoảng 22 giờ ngày 22/10/2020, tại khu vực gần cầu Cái Hiên thuộc ấp PL, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến tre, bị cáo M đã có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém bị hại Hoài A gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 12%.

[3] Bị cáo M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Hoài A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 (thuộc các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và khả năng lao động của bị hại hiện tại và về sau này. Hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo M có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đua xe trái phép”, Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép”; đã bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo M được hưởng là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đang có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên và gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao tự chế dài khoảng 01 mét bị cáo M dùng chém bị hại Hoài A không thu hồi được nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo M đã cùng với D bồi thường cho bị hại Hoài A số tiền 19.200.000 đồng, hiện bị hại Hoài A không yêu cầu gì thêm.

[8] Đối với Nguyễn Thái D có ý thức ban đầu là cùng bị cáo M gây thương tích cho người tên HMD nhưng khi đến nơi thì không gặp. Hành vi gây thương tích của bị cáo M đối với anh Hoài A nảy sinh sau, lời khai của D và bị cáo M mâu thuẫn nhau và trước sau không thống nhất. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa chứng minh được D có hành vi gây thương tích cho Hoài A và cùng thống nhất ý chí với bị cáo M gây thương tích cho Hoài A. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre và Viện kiểm sát không khởi tố và truy tố đối với D là phù hợp.

Đối với đối tượng tên ZP do không xác định được họ, tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre chưa làm việc được, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh để xử lý đối với đối tượng tên ZP.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo; điều luật áp dụng; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo M phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng M (MĐ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng các điểm d, đ khoản 2 (thuộc các điểm a, i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng M (MĐ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Hoàng M (MĐ) phải nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã TTB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình